

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra cấp giấy phép môi trường của cơ sở “Nhà máy xay xát, sấy lúa Trọng Nghĩa”;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Hộ kinh doanh Nhà máy xay xát, sấy lúa Trọng Nghĩa số 01/GPMT.TN ngày 23 tháng 12 năm 2024 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5339/TTr-STNMT ngày 25 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Hộ kinh doanh Nhà máy xay xát Trọng Nghĩa, địa chỉ tại: Số 4, tổ 8, ấp Tân Hòa, xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Nhà máy xay xát, sấy lúa Trọng Nghĩa”, địa điểm cơ sở: Số 4, tổ 8, ấp Tân Hòa, xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Nhà máy xay xát, sấy lúa Trọng Nghĩa.

1.2. Địa điểm hoạt động: Số 4, tổ 8, ấp Tân Hòa, xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số: 54C8005056, ngày 23/11/2017, do Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Mang Thít cấp.

1.4. Mã số thuế: 1501096470.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: SẢN xuất gạo (xay xát, sấy lúa).

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Phạm vi: Tổng diện tích thực hiện dự án là 4.1440,8m².

- Tổng vốn đầu tư: 61 tỷ đồng (*Sáu mươi một tỉ đồng*).

- Công suất hoạt động của cơ sở:

+ Hoạt động xay xát: Gồm 1 dây chuyền xay xát gia công, công suất 10 tấn sản phẩm/giờ (khoảng 31.200 tấn/năm).

+ Hoạt động sấy lúa: Gồm 8 lò sấy lúa gia công, công suất giống nhau, 40 tấn/lò/mẻ (khoảng 40.992 – 46.272 tấn/8 lò/năm).

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Nước thải từ phòng xử lý ướt được tuần hoàn tái sử dụng, không tái sử dụng và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bụi, khí thải từ xuất nhập lúa, xay xát, sấy lúa,... nhưng được thu gom, xử lý trước khi thoát ra trong nhà xưởng, hoặc thoát ra môi trường qua lớp lưới lan, không có ống thoát và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hộ kinh doanh Nhà máy xay xát Trọng Nghĩa có trách nhiệm:

2.1. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.2. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.3. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.4. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 23 tháng 01 năm 2025 đến ngày 23 tháng 01 năm 2035).

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ cơ sở;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Mang Thít;
- Công TTĐT của UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 85.KTNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH